

UNIT 1 – LESSON 4

I – LESSON SUMMARY

1. Vocabulary:

Wear a helmet: Đội mũ bảo hiểm	Put on sunscreen: Thoa kem chống nắng	Wear a life jacket: Mặc áo phao	Fasten your seatbelt: Thắt chặt dây bảo vệ
			

Go skiing: Đi trượt tuyết	Go canoeing: Đi chèo thuyền	Ride a bike: Đi xe đạp
		
Ride in a car: Đi xe ô tô	Go skateboarding: Đi trượt ván (tuyết)	Go to the beach: Đi biển



2. Structure:

What do you always do when you **go skiing**?
(bạn thường làm gì khi đi trượt tuyết?)
⇒ When you **go skiing**, always **wear a helmet**.
(luôn đội mũ bảo hiểm khi bạn đi trượt tuyết)

II – HOMEWORK

1. Read and match:

- | | |
|-----------------------------|---------------------------------|
| 1. When you go skiing | a. always put on sunscreen. |
| 2. When you go canoeing | b. always fasten your seatbelt. |
| 3. When you go to the beach | c. always wear a helmet. |
| 4. When you ride in a car | d. always wear a life jacket. |

2. Read and write:

1. What do you always do when you ride a bike?
2. What do you always do when you go fishing?
3. What do you always do when you go skateboarding?
4. Do you always wear helmet when you ride a bike?

-
5. Do you always put on sunscreen when you go to the beach?

3. Read and circle:

My name is Fiona. I'm ten (1) old. I have 2 sisters. I love in-line skating but my sisters don't. They like (2) We often (3) to the park by car at the weekend. When we (4) in a car, we always (5) our seatbelt. Besides, when playing in-line skating or skateboarding, we always (6) our helmets.

1. A. years

B. year

C. yaers

2. A. skateboards

B. skateboarding

C. skatingboard

3. A. go

B. goes

C. went

4. A. take

B. drives

C. ride

5. A. put

B. fast

C. fasten

6. A. put

B. wear

C. fasten